

## BÀI: CỘNG NHẨM, TRỪ NHẨM

### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

#### 1. Kiến thức, kỹ năng:

– Ôn tập phép cộng, phép trừ nhẩm các số trong phạm vi 10, 20, các số tròn chục, tròn trăm trong phạm vi 1000.

– Cộng nhẩm, trừ nhẩm trong một số trường hợp đơn giản.

#### 2. Năng lực chú trọng:

tư duy và lập luận toán học, giao tiếp toán học, giải quyết vấn đề toán học.

#### 3. Tích hợp:

Toán học và cuộc sống.

#### 4. Phẩm chất:

chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, yêu nước.

### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Phiếu bài tập, hình vẽ bài Luyện tập 1

- HS: SGK

### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<b>1. Hoạt động Khởi động: (7 phút)</b>	
<b>a. Mục tiêu:</b> Tạo tâm thế hứng thú cho HS trước khi vào bài học.	
<b>b. Phương pháp, hình thức tổ chức:</b> cả lớp.	
<p>- GV cho HS chơi “Đố bạn” (cộng nhẩm – trừ nhẩm các số tròn chục trong phạm vi 100 và các số tròn trăm trong phạm vi 1 000).</p> <p>Ví dụ: GV hướng dẫn: + Quản trò nói: “Đố bạn, đố bạn.” + HS: Đố gì? Đố gì? QT: <math>800 + 100 = ?</math> + HS biết xung phong phát biểu: 900. * Tương tự quản trò ra các câu đố tiếp theo. + Quản trò nói: “Đố bạn, đố bạn.” + HS: Đố gì? Đố gì? Quản trò nói: <math>60 - 30 = ?</math></p> <p>- GV nhận xét, đánh giá và dẫn dắt HS vào nội dung bài học: <b>Cộng nhẩm, trừ nhẩm.</b></p>	<p>- HS lắng nghe và thực hiện nhiệm vụ:</p> <p>- HS lắng nghe cách chơi.</p> <p>+ HS biết xung phong phát biểu: 900.</p> <p>+ HS biết xung phong phát biểu: 30</p>
<b>2. Hoạt động Kiến tạo tri thức mới (15 phút)</b>	
<b>a. Mục tiêu:</b> HS hiểu được cách cộng nhẩm, trừ nhẩm trong một số trường hợp đơn giản.	
<b>b. Phương pháp, hình thức tổ chức:</b> hỏi đáp, động não, cá nhân, cả lớp.	

❖ Cộng nhẩm, trừ nhẩm

- GV chia lớp thành 4 nhóm.

- GV hướng dẫn thực hiện:

**Bước 1:** Mỗi nhóm thực hiện một phép tính (trong phần bài học)

$$54 + \overset{\color{red}{i}}{3} \quad 57 - 3 \quad 54 + \overset{\color{red}{i}}{30} \quad 84 - 30.$$

**Bước 2:** HS chia sẻ cùng nhau và thống nhất cách tính nhẩm.

- GV tổ chức cho HS sửa bài.HS (mỗi nhóm / phép tính).

- Sau mỗi phép tính, GV cùng HS thao tác (vừa vấn đáp, vừa viết trên bảng lớp như SGK).

+ 54 gồm mấy chục và mấy đơn vị?

- GV vừa vấn đáp, vừa viết lên bảng lớp.

$$4 + 3 = 7$$

$$54 + 3 = 57$$

+ Tương tự như vậy GV hỏi các phép tính còn lại.

+ 57 gồm mấy chục và mấy đơn vị?

$$7 - \overset{\color{red}{i}}{3} = 4$$

$$50 + \overset{\color{red}{i}}{4} = 54$$

.....

- GV kết luận: Số chục cộng (trừ) số chục, số đơn vị cộng (trừ) số đơn vị.

❖ Thực hành

**Bài 1:**

- GV cho HS đọc yêu cầu chung

- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân

- GV gọi HS chia sẻ kết quả.

- GV nhận xét, sửa bài, khuyến khích HS nêu cách trình bày.

Ví dụ:  $630 + 50$

3 chục  $+$   $\overset{\color{red}{i}}{5}$  chục  $\overset{\color{red}{i}}{8}$  chục

- HS làm việc theo nhóm bốn thực hiện các yêu cầu của GV.

- Các nhóm HS thảo luận và thực hiện vào phiếu học tập.

- Đại diện các nhóm trình bày theo yêu cầu của GV

- HS nghe giảng và trả lời

+ 54 gồm 5 chục và 4 đơn vị.

+ 57 gồm 5 chục và 7 đơn vị.

- HS đọc: Tính nhẩm.

- HS làm bài cá nhân.

- HS chia sẻ kết quả.

a)  $21 + 8 = 29$       b)  $42 + 20 = 62$

$6 + 72 = 78$        $80 + 15 = 95$

c)  $630 + 50 = 680$

$10 + 470 = 480$

- HS lắng nghe.

$$630 + 50 = 680$$

**Bài 2:**

- GV cho HS đọc yêu cầu chung
- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân
- GV gọi HS chia sẻ kết quả.

- GV nhận xét, sửa bài, khuyến khích HS nêu cách trình bày

Ví dụ:  $69 - 5 = 64$

$$9 - 5 = 4$$

$$60 + 4 = 64$$

- HS đọc: Tính nhẩm.

- HS làm bài cá nhân.

- HS chia sẻ kết quả.

a)  $69 - 5 = 64$       b)  $37 - 20 = 17$

$$18 - 7 = 11$$
       $92 - 10 = 82$

c)  $190 - 60 = 30$

$$840 - 40 = 800$$

- HS lắng nghe.

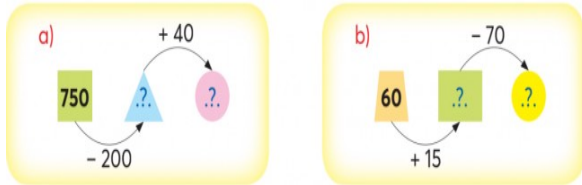
**3 Hoạt động luyện tập (8 phút)**

**a. Mục tiêu:** HS vận dụng và thực hành vào bài tập, biết được cách cộng nhẩm, trừ nhẩm các số trong phạm vi 1000.

**b. Phương pháp, hình thức tổ chức:** hỏi đáp, động não, cá nhân, cả lớp.

**- Bài 1:**

- GV cho HS đọc yêu cầu.



- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân
- GV gọi HS chia sẻ kết quả, khuyến khích HS nói cách cộng nhẩm, trừ nhẩm,

+ Ví dụ:  $750 - 200$

$$7 \text{ trăm} - 2 \text{ trăm} = 5 \text{ trăm}$$

$$750 - 200 = 550$$

- GV nhận xét, đánh giá.

- HS đọc và xác định yêu cầu: Số ?

- HS làm việc cá nhân.

- HS chia sẻ kết quả.

a)  $750 - 200 = 550$

$$550 + 40 = 590$$

b)  $60 + 15 = 75$

$$75 - 70 = 5$$

- HS lắng nghe

**4. Hoạt động nối tiếp: (5 phút)**

**a. Mục tiêu:** HS ôn lại những kiến thức, kỹ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.

**b. Phương pháp, hình thức tổ chức:** hỏi đáp, cả lớp.

- GV cho HS nêu các phép tính và gọi HS trả lời

$$+ 35 + 12 ; 400 + 25 ; 56 - 43 \dots$$

- GV nhận xét, chốt.

- HS trả lời

$$+ 35 + 12 = 47$$

$$+ 400 + 25 = 425$$

- GV nhận xét tiết học, dặn dò HS về nhà chuẩn bị cho tiết học sau: Tìm số hạng (tiết 1)	$+ 56 - 43 = 13.....$ - HS lắng nghe.
--	--

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

.....  
.....  
.....